TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 176/2022/HS-ST
Ngày: 29-9-2022

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương ThA Văn
2. Ông Đỗ Văn Ngôn

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Duy Tuyên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Việt Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Công- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022 tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 158/2022/TLST- HS ngày 26 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 168/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

**** Tại điểm cầu thành phần:***

1. Ngô Thanh H, sinh năm 1997; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn Cẩm Xuyên, xã X Cẩm, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Không; Bố đẻ: Ngô Văn Thành; Mẹ đẻ: Lê Thị ThA; Vợ: Phạm Thị Nguyệt; Con: có 01 con sinh năm 2022; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/10/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt).

2. Trần Văn T, sinh năm 1994; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn Yên Ninh, xã Hiền Hinh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Bố đẻ: Trần Văn Thung; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Yên; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 02 A em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/4/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt).

**** Tại điểm cầu trung tâm:***

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ A Nguyễn Như Hoàng A, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn ThA Nhà, xã ThA Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

+ Chị La Thị H, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố Cầu Lan, thị trấn Du, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

+ Chị Lương Thị Mai Q, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Đông Bắc 1, xã Gia Cát, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

+ Chị Lê Thị L, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Ngọc Lương, xã Mỹ An, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Người làm chứng: A Nguyễn Văn X, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Đạo Ngạn 1, xã Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 02 giờ 15 phút ngày 22/10/2021, Đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội- Công an huyện Việt Yên phối hợp với Công an xã Quang Châu, huyện Việt Yên tiến hành kiểm tra hành chính quán Karaoke Royal tại thôn Đạo Ngạn, xã Quang Châu, huyện Việt Yên do A Nguyễn Như Hoàng A làm chủ, phát hiện tại phòng hát Vip 401 ở tầng 4 của quán có 04 đối tượng nam, nữ có biểu hiện sử dụng ma túy, gồm: Ngô ThA H, Trần Văn T, Lương Thị Mai Q, Lê Thị L. Vật chứng thu giữ:

- Thu trong phòng Vip 401: Tại mặt đĩa sứ hình tròn màu trắng đặt trên dàn âm thA chất bột màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu "KT". 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, 01 thẻ ngân hàng Vietcombank mang tên Ngô ThA H, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn thành hình ống hút bên ngoài được cuốn 02 đầu lọc thuốc lá hiệu "Thăng Long", 01 bật lửa ga màu trắng, toàn bộ được niêm phong trong một hộp giấy ký hiệu "KT 1".

- Thu tại quán hát: 01 đầu thu Camera hiệu @jhua.

Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra về việc sử dụng chất ma túy đối với các đối tượng H, T, L, Q bằng phương pháp sử dụng que thử test nhA ma túy Amvi qua nước tiểu, kết quả đều cho dương tính với chất ma túy.

Sau khi lập biên bản kiểm tra hành chính, Đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội- Công an huyện Việt Yên bàn giao toàn bộ tài liệu, đồ vật và đối tượng có liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an Việt Yên để điều tra theo thẩm quyền.

Cùng ngày 22/10/2021, bị cáo Ngô ThA H đã đầu thú, khai nhận với Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên về việc tổ chức cho người khác sử dụng chất ma túy tại phòng Vip 401, tầng 4 quán Karaoke Royal. Đồng thời Cơ quan điều tra thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xA đen, vỡ màn hình của H; 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen của Q; 01 điện thoại Nokia 105 của L.

Hồi 20 giờ 40 ngày 22/10/2021, Cơ quan điều tra- Công an huyện Việt Yên tiến hành khám xét khẩn cấp tại quán Karaoke Royal; kết quả khám xét không thu giữ được đồ vật tài liệu gì liên quan đến hành vi sử dụng ma túy của các đối tượng.

Ngày 22/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên ra Quyết định trưng cầu giám định, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang giám định: Xác định chất bột màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu "KT" có pH là ma túy không và các đồ vật niêm phong trong hộp giấy ký hiệu "KT 1" nêu trên có chất ma túy không? Tại Bản kết luận giám định số 1701 ngày 27/10/2021, của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu "KT" là ma túy, có khối lượng 0,106 gam, loại Ketamine. Trên đĩa sứ, thẻ ngân hàng Vietcombank, tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng tìm thấy chất ma túy, loại Ketamine, nhưng không xác định được khối lượng; trên bật lửa không tìm thấy chất ma túy.

Ngày 15/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên bắt tạm giam đối với Trần Văn T để điều tra theo quy định.

Quá trình điều tra, các bị cáo và các đối tượng sử dụng ma túy khai nhận:

Bị cáo Ngô ThA H và bị cáo Trần Văn T quen biết, là bạn của nhau. Trưa ngày 21/10/2021, H gọi điện rủ T tối cùng ngày đến huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang sử dụng ma túy, T đồng ý. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 21/10/2021, trong lúc H đang ăn cơm uống rượu tại quán ăn "ThA Mai" ở thôn Tam Tầng, xã Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang cùng chị La Thị H, Lương Thị Mai Q, Lê Thị L cùng hai người thA niên chỉ biết tên là Tân, Thành thì T đến ngồi uống rượu cùng. Lúc này, H rủ T góp tiền mua ma túy về sử dụng, T đồng ý. Sau đó, H, T cùng nhau đi ra đoạn đường bên ngoài cổng quán ăn hỏi mua của một người thA niên không quen biết 3.000.000 đồng ma túy tổng hợp, người này đồng ý. H lấy 1.600.000 đồng, T lấy 1.000.000 đồng cùng 01 điện thoại di động Iphone của mình đưa cho người thA niên bán ma túy để trả tiền mua ma túy; người thA niên bán ma túy đưa cho H 02 túi nilon đựng ma túy tổng hợp, trong đó 01 túi đựng 02 viên ma túy dạng viên gọi là "kẹo" và 01 túi đựng chất bột màu trắng gọi là "ke". H cất giấu hai túi ma túy mua được vào túi áo khoác đang mặc của mình rồi cùng T quay lại bàn ăn để tiếp tục ăn uống với mọi người, đồng thời H nhờ H đặt phòng hát Karaoke hộ H để hát Karaoke sau đó sử dụng ma túy nhưng không nói cho H biết; H gọi điện đặt hộ H 01 phòng hát số 401, tầng 4 quán Karaoke Royal ở thôn Đạo Ngạn, xã Quang Châu, huyện Việt Yên. Sau đó, Q, L, Thành bỏ đi khỏi quán ăn; H, T, H và Tân tiếp tục ngồi uống rượu với nhau đến khoảng 00 giờ ngày 22/10/2022, thì không uống rượu nữa. H, T, H và Tân cùng nhau đi đến phòng hát 401, tầng 4 quán Karaoke Royal ở thôn Đạo Ngạn, xã Quang Châu, huyện Việt Yên để hát Karaoke và H gọi điện cho Q rủ Q, L đến hát cùng. Khoảng 10 phút sau, Q, L cùng hai thA niên chỉ biết tên Bắc, Thành cùng đi vào phòng hát Karaoke cùng mọi người. Đến khoảng 01 giờ ngày 22/10/2021, H cùng các thA niên tên Tân, Bắc, Thành không hát nữa, cùng nhau bỏ đi khỏi quán; lúc này trong phòng hát chỉ còn H, T, Q, L nên H bỏ toàn bộ số ma túy mua được trước đó ra mặt đĩa sứ màu trắng đặt trên dàn âm thA để mọi người cùng sử dụng. H bẻ đôi hai viên ma túy thành bốn phần, H lấy mật phần để sử dụng đồng thời đưa cho Q, T mỗi người một phần, còn L tự lấy phần ma túy còn lại để sử dụng bằng cách uống cùng nước Cocacola. Sử dụng ma túy dạng "kẹo" xong, H cầm đĩa sứ còn T dùng giấy đốt ở mặt sau đĩa để làm cho đĩa nóng lên (gọi là xào ke) đồng thời H dùng

thẻ ngân hàng Vietcombank của mình chia ma túy thành nhiều đường nhỏ, tự bỏ tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng ra quấn thành hình ống hút cố định hai đầu bằng đầu lọc thuốc lá (gọi là tẩu) để sử dụng ma túy. Sau đó, H, T, Q, L cùng nhau sử dụng ma túy bằng cách hít trực tiếp qua mũi rồi cùng nhau ngồi ở ghế để nghe nhạc. Khoảng 02 giờ 15 phút ngày 22/10/2021, lực lượng Công an đến kiểm tra hành chính quán Karaoke đã phát hiện việc tổ chức sử dụng ma túy và thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Ngày 26/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên kiểm tra đầu Camera thu tại quán hát Karaoke Royal, đã thu giữ được hình ảnh H, T đến quán hát để sử dụng ma túy.

Trong quá trình điều tra, H khai nguồn gốc ma túy là do H nhờ chị H gọi điện cho người mang ma túy đến bán cho H và T đồng thời H là người đặt phòng hát Karaoke cho H để sử dụng ma túy nhưng chị H không thừa nhận. Chị H khẳng định không có việc gọi người mang ma túy bán cho H, không biết việc H mua ma túy và không biết H nhờ đặt phòng hát mục đích để sau đó sử dụng ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành cho H và chị H đối chất với nhau nhưng chị H từ chối đối chất với H mặc dù Cơ quan điều tra đã dẫn giải đối với chị H, đồng thời chị H vẫn giữ nguyên lời khai của mình. Ngoài lời khai của bị cáo H ra không có chứng cứ nào khác nên không có căn cứ chứng minh chị H là người giúp sức cho H tổ chức sử dụng ma túy.

Tại Bản cáo trạng số 157/CT-VKS ngày 26/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố các bị cáo Ngô ThA H, Trần Văn T về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo H, T và đề nghị Hội đồng xét xử xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Ngô ThA H từ 07 năm 07 tháng tù đến 07 năm 10 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 22/10/2021.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 07 năm 4 tháng tù đến 07 năm 7 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 15/4/2022.

Về vật chứng, án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

* Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên toà hôm nay, các bị cáo H, T đã khai nhận rõ hành vi của mình như cáo trạng đã nêu và không có ý kiến gì trA luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Việt Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa một số người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra đã có lời khai nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết khách quan, toàn diện vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên là phù hợp với quy định tại Điều 292; Điều 293 và Điều 305 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội dA: Lời khai của các bị cáo H, T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản người phạm tội ra đầu thú, vật chứng thu giữ và kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ ngày 21/10/2021, tại đoạn đường cạnh khu vực cổng quán ăn "ThA Mai" ở thôn Tam Tầng, xã Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, bị cáo Ngô ThA H, Trần Văn T cùng nhau mua 3.000.000 đồng ma túy tổng hợp Ketamine của người không quen biết rồi thuê phòng hát 401 tầng 4 quán hát Karaoke Royal ở thôn Đạo Ngạn, xã Quang Châu, huyện Việt Yên để tổ chức sử dụng ma túy, đồng thời rủ thêm chị Lương Thị Mai Q, chị Lê Thị L đến và cùng sử dụng ma túy. Khoảng 02 giờ 15 phút ngày 22/10/2021, khi H cùng mọi người đang sử dụng ma túy thì bị Đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội- Công an huyện Việt Yên phối hợp với Công an xã Quang Châu, huyện Việt Yên tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện và thu giữ 0,106 gam ma túy Ketamine còn lại chưa kịp sử dụng hết cùng toàn bộ vật chứng có liên quan rồi bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên điều tra theo thẩm quyền. Với hành vi nêu trên của các bị cáo H, T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố các bị cáo theo tội dA và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

- Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án là đồng phạm giản đơn: Bị cáo H có vai trò cao hơn, là người rủ rê lôi kéo bị cáo T cùng phạm tội, là người đi mua ma túy, bỏ ra số tiền 1.600.000 đồng để mua ma túy để sử dụng. Bị cáo T khi được bị cáo H rủ sử dụng ma túy thì bị cáo T đồng ý, là người giúp sức cùng H đi mua ma túy để sử dụng, T bỏ ra số tiền 1.000.000 đồng cùng 01 điện thoại Iphone để mua ma túy nên T có vai trò là đồng phạm giúp sức cho H trong vụ án này.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước. Hành vi của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương và sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng không tốt đến trật tự gia đình và xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh một số tội phạm nguy hiểm khác, là con đường lây lan của một số căn bệnh xã hội nguy hiểm cho bản thân các bị cáo và xã hội. Vì vậy, vụ án cần pH được xử lý nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với các loại tội phạm trên.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên toà hôm nay các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, các bị cáo nhận thức việc làm của mình là sai nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo H sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Xét các nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có.

Từ những phân tích trên, đánh giá về nhân thân, vai trò, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần buộc các bị cáo pH chấp hành hình phạt tù có thời hạn để cách ly các bị cáo với xã hội trong một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng nên xét thấy không cần thiết pH phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị thể hiện sự khoan hồng của pháp luật để các bị cáo yên tâm cải tạo.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 bật lửa ga màu trắng, 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, 01 thẻ ngân hàng Vietcombank, là tài sản của bị cáo H sử dụng vào việc phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy các vật chứng này không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với tờ tiền 10.000 đồng quấn thành ống hút, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xA đen, vỡ màn hình thu của H là tài sản của bị cáo H sử dụng vào việc phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen là tài sản của chị Q; 01 điện thoại Nokia 105 là tài sản của chị L không sử dụng vào việc phạm tội. Nên Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho chị Q, chị L.

- Đối với đầu thu Camera là tài sản của A Hoàng A. Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện đã trả lại đầu thu Camera cho A Hoàng A. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Đối với 0,091 gam ma túy Ketamine còn lại sau khi giám định được niêm phong trong phong bì có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang,

là vật chứng kết luận là chất ma túy, vật Nhà nước cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Các vấn đề khác:

- Đối với người bán ma túy cho H, T, các bị cáo khai không biết là ai, ở đâu, khi mua ma túy không nhìn được mặt, xác minh tại địa điểm các bị cáo khai mua ma túy không xác định được là ai nên Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra và đề nghị xử lý sau.

- Đối với các thA niên tên Tân, Thành, Bắc các bị cáo và người liên quan khai không biết họ tên, địa chỉ cụ thể đồng thời các bị cáo khai những người này không biết và không tham gia sử dụng ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

- Đối với chị Lương Thị Mai Q, Lê Thị L là người được H, T rủ và cho sử dụng ma túy cùng nhưng Q, L không có hành vi gì giúp sức cho H, T trong việc tổ chức sử dụng chất ma túy nên, Công an huyện Việt Yên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo Nghị định 167/NĐ-CP của Chính phủ.

- Khi cho H, T thuê phòng hát Karaoke, A Nguyễn Như Hoàng A không biết các bị cáo tổ chức sử dụng ma túy nên không đồng phạm với các bị cáo. Tuy nhiên việc A Hoàng A để cho người khác lợi dụng việc thuê phòng hát để sử dụng ma túy, Công an huyện Việt Yên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Vi phạm các quy định về phòng, chống và kiểm soát ma túy" theo Nghị định 167/NĐ-CP của Chính phủ.

[9] Về án phí:

Các bị cáo H, T pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 21; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban tH vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về trách nhiệm hình sự:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 50 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Ngô ThA H 07 (bẩy) năm 08 (tám) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 22/10/2021.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 50 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 07 (bẩy) năm 05 (năm) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 15/4/2022.

[2] Về vật chứng: Căn cứ a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, b,c khoản 2 và khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bật lửa ga màu trắng,

+ 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng,

+ 01 thẻ ngân hàng Vietcombank

+ 0,091 gam ma túy Ketamine còn lại sau khi giám định được niêm phong trong phong bì có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ 01 tờ tiền 10.000 đồng quấn thành ống hút,

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xA đen

- Trả lại:

+ Trả lại cho chị Lương Thị Mai Q 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen

+ Trả lại cho chị Lê Thị L 01 điện thoại Nokia.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban tH vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

Các bị cáo H, T mỗi bị cáo pH chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Công an huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Các bị cáo; NCQLNVLQ vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân